

Số: 220/NQ-ĐHĐCĐ

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 22 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần công trình giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Biên bản họp số: 219/BB-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần công trình giao thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã nhất trí:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (Kèm báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	Bảng cân đối kế toán	
I	Tổng Tài sản	431.243.300.334
	<i>Trong đó:</i>	
1	Tài sản ngắn hạn	356.682.244.690
2	Tài sản dài hạn	74.561.055.644
II	Tổng nguồn vốn	431.243.300.334
	<i>Trong đó:</i>	
1	Nợ phải trả	330.326.325.963
2	Vốn chủ sở hữu	100.916.974.371



B	Kết quả kinh doanh	
	Tổng doanh thu	456.456.516.765
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.726.034.334
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.426.825.353

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch năm 2022:

- *Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021:*

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu	VNĐ	456.456.516.765
2	Tổng chi phí	VNĐ	443.730.482.431
3	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	12.726.034.334
4	Thuế TNDN	VNĐ	2.299.208.981
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	VNĐ	10.426.825.353
6	Trích các Quỹ sau thuế	VNĐ	1.846.825.353
6.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển (4%)</i>		<i>417.073.014</i>
6.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (trong đó thưởng HĐQT, BKS 3.5%)</i>		<i>1.355.997.339</i>
6.3	<i>Quỹ thưởng viên chức quản lý</i>		<i>73.755.000</i>
7	Lợi nhuận chia cổ tức	VNĐ	8.580.000.000
8	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	11,00
9	Chia cổ tức làm tròn (đồng/cp)	VNĐ	1.100

- *Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:*

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu	VNĐ	420.000.000.000
2	Giá vốn hàng bán	VNĐ	406.875.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	13.125.000.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	VNĐ	2.625.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	10.500.000.000
6	Phân phối lợi nhuận	VNĐ	10.500.000.000
6.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển (4%)</i>	<i>VNĐ</i>	<i>420.000.000</i>
6.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>VNĐ</i>	<i>1.500.000.000</i>

7	Lợi nhuận chia cổ tức	VNĐ	8.580.000.000
8	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	11.00
9	Chia cổ tức làm tròn (đồng/cp)	VNĐ	1.100

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2022: 228.000.000 đồng.

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua việc chi tiền lương tháng thứ 13 cho toàn thể CB, CNV, Người lao động trong Công ty năm 2022, chi phí này được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh.

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022.

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Thông qua kế hoạch thưởng cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

Khi doanh thu và lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt từ 100% kế hoạch đến dưới 120% kế hoạch, mức tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị là 3%, Ban kiểm soát là 0,5% trên lợi nhuận sau thuế;

Khi doanh thu và lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt từ 120% kế hoạch đến dưới 150% kế hoạch, mức tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị là 4%, Ban kiểm soát là 0,7% trên lợi nhuận sau thuế;

Khi doanh thu và lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt từ 150% kế hoạch đến dưới 180% kế hoạch, mức tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị là 4,5%, Ban kiểm soát sẽ là 0,9% trên lợi nhuận sau thuế;

Khi doanh thu và lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt từ 180% kế hoạch trở lên, mức tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị là 5%, Ban kiểm soát là 1% trên lợi nhuận sau thuế.

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021.

Doanh thu thực hiện năm 2021 đạt 113,5% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2021 đạt 103,2% kế hoạch, mức tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị là 3%, Ban Kiểm soát là 0,5% trên lợi nhuận sau thuế;

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Thông qua việc thưởng cho viên chức quản lý năm 2020:

Đồng ý chi 73,755 triệu đồng thưởng cho viên chức quản lý năm 2020.

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

10. Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2021, kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022.

- Quyết toán quỹ tiền lương năm 2021:

Diễn giải	Kế hoạch	Đã thực hiện	Đơn vị tính
Quỹ tiền lương đối với người quản lý chuyên trách công ty	1.689.822.000	1.654.166.756	Đồng
Quỹ tiền lương đối với người lao động	50.570.190.000	50.794.638.300	Đồng

- Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022:

Diễn giải	Kế hoạch	Đơn vị tính
Quỹ tiền lương đối với người quản lý chuyên trách công ty	1.985.000.106	Đồng
Quỹ tiền lương đối với người lao động	53.334.369.900	Đồng

Với số phiếu biểu quyết tán thành là 6.463.228 phiếu chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Đại hội đồng Cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công trình giao thông Bà Rịa - Vũng Tàu có trách nhiệm thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Sở KH-ĐT (b/c);
- Sở LĐTB&XH (b/c);
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Võ Minh Tuấn